

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỦ LÝ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 138 /QĐ - UBND

Phủ Lý, ngày 10 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán
thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHỦ LÝ

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính
quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

*Căn cứ Thông tư 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính hướng dẫn
thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính Quy
định quản ngân sách và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, Thị trấn;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 42 / NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của Hội đồng nhân
dân xã Phủ Lý về việc thông qua dự toán ngân sách năm 2023,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 của UBND xã Phủ Lý.

3. Nội dung công khai:

- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023.

(Có các biểu mẫu kèm theo)

2. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã Phủ Lý, Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh, thông báo cho Đảng ủy, HĐND và các tổ chức chính trị xã hội.

Điều 2. Giao cho Văn phòng UBND xã, Ban tài chính chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký .

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy -HĐND;
- Các tổ chức chính trị - xã hội
- Như điều 2;
- Lưu VP, KT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Doanh
Hoàng Quốc Doanh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: đồng



STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.228.000.000	4.582.448.678	87,65
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	71.000.000	40.712.500	57,34
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	200.000.000	188.440.651	94,22
3	Thu bổ sung	4.937.000.000	4.110.733.165	83,26
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.937.000.000	2.450.000.000	49,63
	- Bổ sung có mục tiêu		1.660.733.165	
4	Thu chuyển nguồn	20.000.000	242.562.362	1212,81
II	TỔNG SỐ CHI	5.228.000.000	3.463.806.964	66,25
1	Chi đầu tư phát triển		811.317.000	
2	Chi thường xuyên	5.228.000.000	2.652.489.964	50,74
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	
A	B	I	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
	Tổng số thu	5.353.000.000	5.228.000.000	4.756.935.352	4.582.448.678	88,86	87,65	
I	Các khoản thu 100%	71.000.000	71.000.000	60.912.500	40.712.500	85,79	57,34	
1	Phí, lệ phí	16.000.000	16.000.000	4.713.500	4.713.500	29,46	29,46	
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác							
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp							
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định							
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định							
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	40.000.000	40.000.000	5.731.000	-14.469.000	14,33	-36,17	
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			40.000.000	40.000.000			
8	Thu khác	15.000.000	15.000.000	10.468.000	10.468.000	69,79	69,79	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	325.000.000	200.000.000	342.727.325	188.440.651	105,45	94,22	
1	Các khoản thu phân chia	65.000.000	38.000.000	67.769.545	39.603.323	104,26	104,22	
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			1.337.100	1.337.100			
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	2.000.000	2.000.000					
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	9.000.000	9.000.000	10.100.000	10.100.000	112,22	112,22	
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	54.000.000	27.000.000	56.332.445	28.166.223	104,32	104,32	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	260.000.000	162.000.000	274.957.780	148.837.328	105,75	91,87	
21	Thu tiền sử dụng đất							
22	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước							
23	Thuế tài nguyên							
24	Thuế giá trị gia tăng	65.000.000	65.000.000	35.119.970	33.715.172	54,03	51,87	
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp							
26	Thuế thu nhập cá nhân	195.000.000	97.000.000	239.837.810	115.122.156	122,99	118,68	
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt							
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)							
IV	Thu chuyển nguồn	20.000.000	20.000.000	242.562.362	242.562.362	1212,81	1212,81	
V	Thu kết dư ngân sách năm trước							
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.937.000.000	4.937.000.000	4.110.733.165	4.110.733.165	83,26	83,26	
1	Thu bổ sung cân đối	4.937.000.000	4.937.000.000	2.450.000.000	2.450.000.000	49,63	49,63	
2	Thu bổ sung có mục tiêu			1.660.733.165	1.660.733.165			



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	MÔ TẢ	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A		1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	5.228.000.000		5.228.000.000	3.463.806.964	811.317.000	2.652.489.964	66,25		50,74
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin				18.500.000		18.500.000			
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao				23.360.000		23.360.000			
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế				514.317.000	514.317.000				
	Hội chữ thập đỏ	31.680.800		31.680.800	16.190.340		16.190.340	51,1		51,1
	Hội Khuyến học	16.092.000		16.092.000	8.046.000		8.046.000	50		50
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.144.524.000		5.144.524.000	2.581.731.977	297.000.000	2.284.731.977	50,18		44,41
10	Chi cho công tác xã hội	83.476.000		83.476.000	54.238.000		54.238.000	64,97		64,97
11	Chi khác				271.659.987		271.659.987			
12	Dự phòng									
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỦ LÝ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý II/2023 và tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023

Hôm nay, hồi 16 giờ 00 ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã Phủ Lý thành phần gồm có:

- 1/ Ông: Hoàng Quốc Doanh - P. Chủ tịch UBND xã
- 2/ Bà: Hà Thị Hiền Thu - Công chức TC - KT xã
- 3/ Ông : Lưu Thị Thanh Huệ. - CC Văn phòng -TK
- 4/ Ông: Hoàng Ngọc Thanh - Chủ tịch UBMTTQ xã
- 5/ Ông : Lâm Đức Lợi - Phó chủ tịch HĐND xã

***/ Nội dung:** Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý II/2023 và tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 theo QĐ số 137, 138 ngày 10/07/20223 của UBND xã Phủ Lý với nội dung sau:

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 10/07/2023 đến hết ngày 10/08/2023
- Hình thức niêm yết: Niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã Phủ Lý, Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh, thông báo cho Đảng ủy, HĐND và các tổ chức chính trị xã hội.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lưu Thị Thanh Huệ
Phó chủ tịch HĐND xã

Lâm Đức Lợi

Kế toán

Hà Thị Hiền Thu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Doanh
Chủ tịch UBMTTQ xã

Hoàng Ngọc Thanh